

KHUÔN KHỔ ĐÁNH GIÁ CHIẾN LƯỢC KINH TẾ CỦA CÁC QUỐC GIA

Vũ Thành Tự Anh
Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

1

Nội dung trình bày

- Mục tiêu kinh tế:
 - Tối hậu: Mức sống người dân, thịnh vượng quốc gia
 - Chiến lược: Năng lực cạnh tranh
- Quy trình chiến lược
- Sự tương thích của chiến lược và hoàn cảnh
- Chiến lược quốc gia
- Một cách tiếp cận mới về chiến lược quốc gia

2

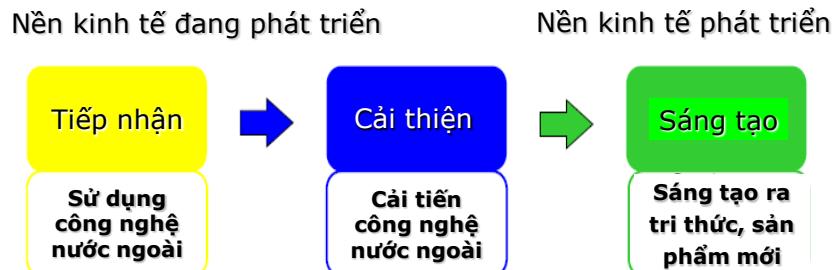
Các nhân tố quyết định năng lực cạnh tranh



Quy trình chiến lược

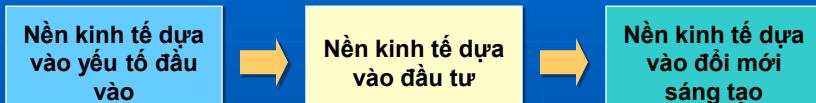
- Nhận dạng thực trạng nền kinh tế
 - Kinh tế nội địa và kinh tế quốc tế
- Xây dựng chiến lược:
 - Mục tiêu chiến lược
 - Biện pháp và ưu tiên chính sách
 - Tính khả thi
- Tổ chức thực thi chiến lược
 - Chính trị
 - Kinh tế
 - Thể chế ...
- Phản hồi, đánh giá, điều chỉnh chiến lược

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (1)



5

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (2)



Các yếu tố đầu vào chi phí thấp

- **Ôn định** chính trị, luật pháp và vĩ mô
- Cải thiện nguồn **nhân lực**
- Đảm bảo **cơ sở hạ tầng** cơ bản
- **Chi phí** tuân thủ các quy định và thủ tục thấp

Năng suất

- **Cạnh tranh** nội địa tăng
- **Mở cửa** thị trường
- **Cơ sở hạ tầng** hiện đại
- Các quy định và động lực **tăng năng suất**
- Có sự hình thành và hoạt động của các **cụm ngành**

Giá trị độc đáo

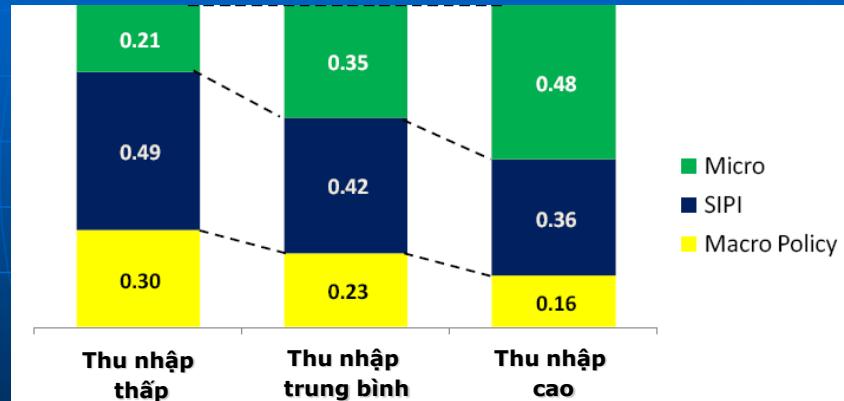
- **Kỹ năng** bậc cao
- Các cơ sở **khoa học công nghệ**
- Các quy định và động lực **đổi mới sáng tạo**
- Nâng cấp các **cụm ngành**

Nguồn: Porter, Michael E., *The Competitive Advantage of Nations*, Macmillan Press, 1990

6

Nguồn: VCR 2010

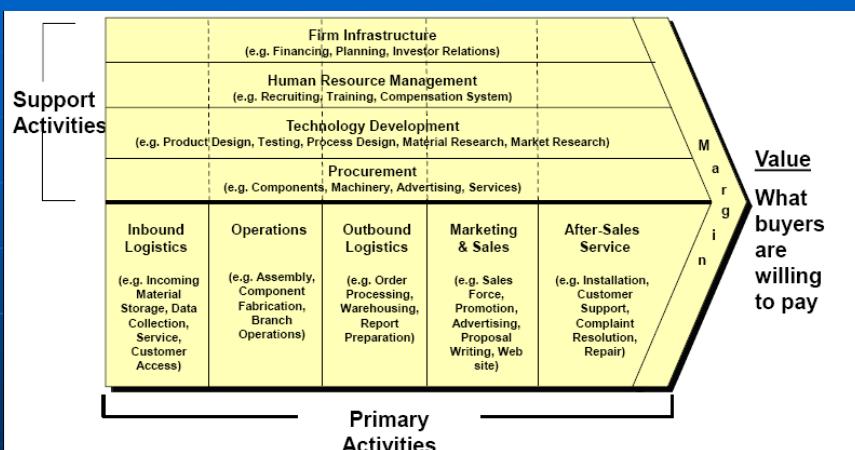
Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (3)



Nguồn: Porter 2010

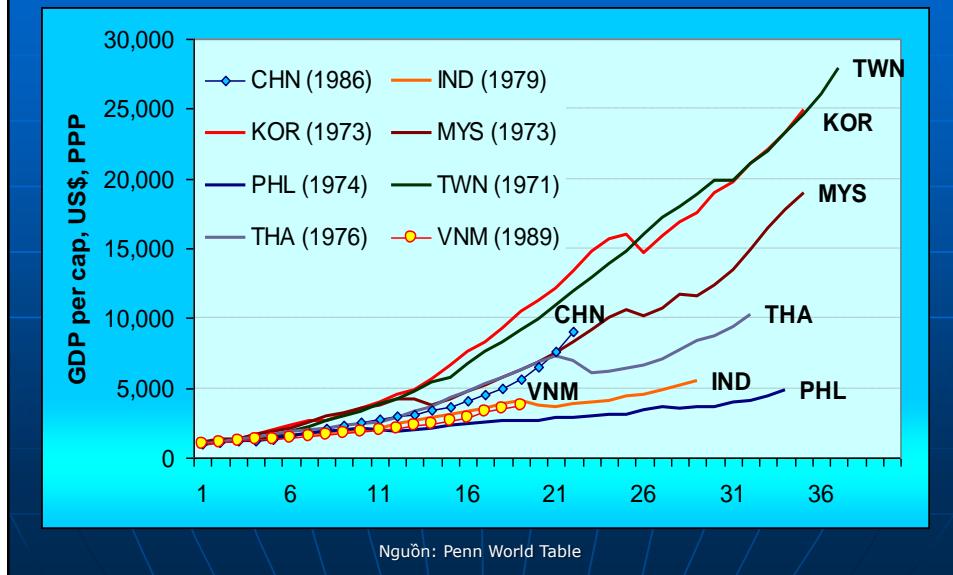
7

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (4)

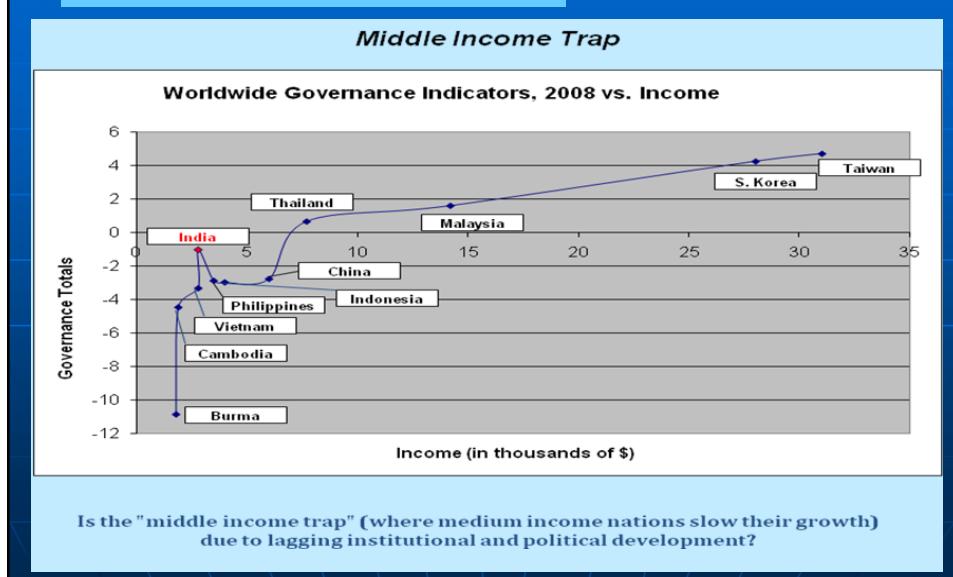


- Mỗi lợi thế cạnh tranh đều **nằm trong** chuỗi giá trị. Chiến lược được thể hiện qua cách thức các hoạt động trong chuỗi giá trị được **cấu hình** và **liên kết** với nhau như thế nào.

Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (5) Bẫy thu nhập trung bình



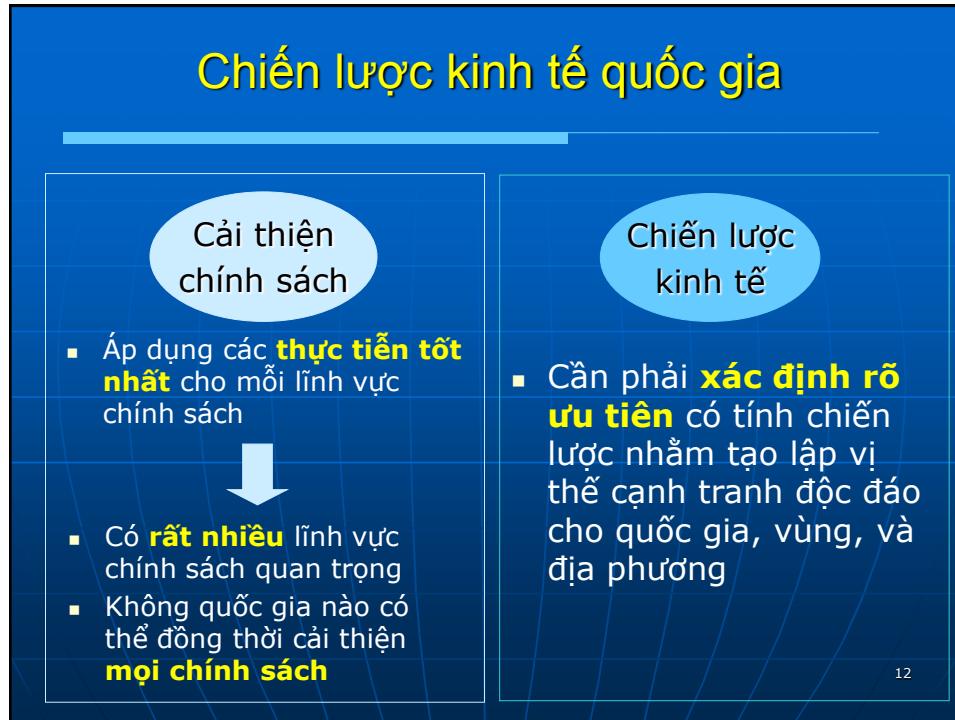
Tương thích giữa chính sách và hoàn cảnh (5) Bẫy thu nhập trung bình (tiếp)



Phân biệt hiệu quả hoạt động sv. chiến lược



Chiến lược kinh tế quốc gia



Chiến lược kinh tế quốc gia

Giá trị mục tiêu quốc gia

■ Đầu là **vị thế cạnh tranh đặc thù** của quốc gia với vị trí địa lý, di sản văn hóa, các thế mạnh hiện tại và thế mạnh tiềm năng?

- Giá trị đặc thù của quốc gia như là một điểm đến kinh doanh?
- Quốc gia nên hướng tới những cụm ngành và hoạt động nào?
- Vai trò của quốc gia đối với láng giềng, khu vực và thế giới

Tạo dựng các thế mạnh đặc thù

- Những **yếu tố** nào của **môi trường kinh doanh** là những thế mạnh độc đáo so với các nước bạn?
- Những cụm ngành **hiện tại và mới nổi** thể hiện thế mạnh gì của địa phương?

Bắt kịp và duy trì đà ngang bằng với các nước láng giềng

- Những **điểm yếu** nào cần được giải quyết để tháo gỡ các trở ngại và đạt kết quả tương đương với các nước bạn?

• **Xác định ưu tiên và trình tự** là cần thiết cho phát triển kinh

13

Nguồn: VCR 2010

Những “phép thử” của chiến lược kinh tế

■ **Vị thế độc đáo** đã được phát biểu tường minh chưa?

- Vị thế này có giúp tạo ra **hình ảnh tích cực** cho đất nước?
- Vị thế này có **tạo cảm hứng** cho người dân không?

■ Chiến lược có được xây dựng trên cơ sở **các điểm mạnh**?

- Đây có phải là các **điểm mạnh thực sự** so với lân bang và các quốc gia cạnh tranh hay không?

■ Chiến lược có **phù hợp với xu thế tiến bộ** trong khu vực và trên thế giới hay không?

■ Chiến lược có **khả thi** hay không (các điểm yếu mâu thuẫn với chiến lược có thể được khắc phục hay hạn chế không?)

■ Cải cách kinh tế có nằm trong một **tổng thể** bao gồm cả những cải cách chính trị và xã hội hay không?

■ **Ý chí và sự đồng thuận về chính trị** đã sẵn sàng để thực hiện chiến lược hay chưa?

14

Những “phép thử” của chiến lược kinh tế

- Những **ưu tiên chính sách** có phù hợp với chiến lược không?
 - Sự lựa chọn và thiết kế của các **chính sách đặc biệt**?
 - **Trình tự** thực hiện chính sách?
- Chiến lược có được **truyền đạt một cách rõ ràng** tới các đối tượng có lợi ích hữu quan không?
 - **Khu vực tư nhân** có được tham gia không?
 - Bản thân **chính phủ có được tổ chức** để thực hiện chiến lược này không?
- Có **cơ chế phối hợp tổng thể** cho chiến lược không?
- **Chất lượng** của các cơ quan nhà nước và các thể chế khác có đủ để thực thi chiến lược một cách hiệu quả không
- Có các **cơ chế đo lường** sự tiến bộ và **đánh giá/điều chỉnh** chiến lược khi kết quả được cải thiện hay các điều kiện khác thay đổi hay không?

15

Sự chuyển đổi về vai trò và trách nhiệm

Mô hình cũ

- Chính phủ dẫn dắt phát triển kinh tế thông qua các chính sách và khuyến khích

Mô hình mới

- Phát triển kinh tế là quá trình **hợp tác** giữa chính quyền các cấp với khu vực doanh nghiệp, học thuật, và các tổ chức dân sự khác

Năng lực cạnh tranh là kết quả của cả hai quá trình **từ dưới lên** và **từ trên xuống** trong đó mỗi tác nhân có liên quan có vai trò riêng nhưng bổ sung cho nhau

16

Vai trò của khu vực tư nhân trong phát triển kinh tế

- Là khu vực **trực tiếp** tạo ra việc làm và giá trị gia tăng
- Giúp chính phủ hiểu được những **nhu cầu** và **cản trở** đối với hoạt động kinh doanh và phát triển cụm ngành
- Nuôi dưỡng các nhà **cung ứng địa phương** và là một động lực thu hút **đầu tư nước ngoài**
- Hợp tác và khuyến khích các trường đại học và viện nghiên cứu nâng cao **chất lượng** và **tính thực tiễn**
- **Hợp tác** giữa các công ty giúp tăng cường năng lực cạnh tranh thông qua hiệp hội hay các cơ chế khác
- Tham gia tích cực trong các **sáng kiến năng lực cạnh tranh** của vùng và quốc gia
- Tham gia các sáng kiến cải thiện **môi trường kinh doanh**, tăng cường **trách nhiệm xã hội** và **bảo vệ môi trường**

17

Liên kết kinh tế vùng và năng lực cạnh tranh

- Kết quả kinh tế **rất khác nhau** giữa các vùng và địa phương
- Nhiều **dòn bảy** kinh tế quan trọng đối với năng lực cạnh tranh nằm ở cấp độ vùng
- Các vùng **chuyên môn hóa** vào các cụm ngành khác nhau
- Mỗi vùng cần **chiến lược và chương trình hành động riêng** để nâng cao năng lực cạnh tranh
- **Sức mạnh của các cụm ngành** ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh tế của cả vùng
- Để tăng cường năng lực cạnh tranh cần sự **hợp tác hiệu quả của vùng** và điều phối hiệu quả của chính quyền TƯ
- **Phân cấp** giúp khuyến khích chuyên môn hóa theo vùng, tăng cường cạnh tranh nội địa và trách nhiệm giải trình
- Phân cấp hiệu quả đòi hỏi sự **rõ ràng về quyền và nghĩa vụ** của các cấp chính quyền cũng như **năng lực phù hợp** của chính quyền vùng và địa phương

18

Chính sách lấy cụm ngành làm trung tâm

